

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai xác định Bộ Chỉ số cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính năm 2025;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức đánh giá và phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Chỉ số cải cách hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 05/8/2025.

b) Trên cơ sở kết quả đánh giá, phân loại cải cách hành chính được công bố, các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương cho phù hợp với yêu cầu chung của tỉnh; phát huy những mặt ưu điểm, tích cực, kịp thời khắc phục được những thiếu sót, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý.

c) Làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua của các đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, thời gian, điều kiện thực hiện, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương được xác định rõ ràng, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế và phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, khách quan, khoa học, công khai, công bằng, phản ánh đúng kết quả đã đạt được trong năm của đơn vị, địa phương.

- Tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra xã hội học đối với từng nhóm đối tượng khảo sát quy định trong Bộ chỉ số cải cách hành chính năm 2025 bảo đảm khách quan, khoa học, đúng quy định.

- Tính toán, xác định được chỉ số cải cách hành chính phản ánh thực chất, khách quan, đa chiều, toàn diện kết quả cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương năm 2025.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với cải cách hành chính nói chung; nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Tổ chức hướng dẫn việc đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Tháng 8/2025	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương
2	Điều tra xã hội học, với các nội dung: - Xây dựng phương án điều tra thống kê và lập mẫu phiếu điều tra xã hội học - Thực hiện điều tra xã hội học đối với các nhóm đối tượng, cụ thể: + Lãnh đạo, công chức làm việc tại các phòng, ban chuyên môn (tương đương) thuộc các sở, ban, ngành (<i>25 phiếu/cơ quan x 15 sở, ngành = 375 phiếu</i>). + Đại biểu HĐND xã; Lãnh đạo UBND, công chức làm việc tại các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã, phường (<i>30 phiếu/địa phương x 95 xã, phường = 2.850 phiếu</i>) Tổng số mẫu điều tra dự kiến: 3.225 mẫu phiếu. - Tổng hợp phân tích xử lý dữ liệu kết quả điều tra xã hội học	Tháng 10,11/2025	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương
3	- Triển khai công tác đánh giá và tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương - Gửi nộp báo cáo tự đánh giá, chấm điểm, tài liệu kiểm chứng, báo cáo giải trình thông qua phần mềm	Tháng 11/2025	Các đơn vị, địa phương	Các đơn vị có liên quan
4	Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của đơn vị, địa phương	Tháng 11-12/2025	Sở Nội vụ	Thành viên Tổ thẩm định

5	Tổng hợp, xử lý số liệu để xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025	Tháng 12/2025	Sở Nội vụ	Thành viên Tổ thẩm định
6	Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2025	Tháng 01/2026	Sở Nội vụ	Thành viên Tổ thẩm định
7	Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của các Sở, ban ngành, UBND xã, phường	Tháng 01/2026	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính được đảm bảo bằng nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh và thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Đối với cấp tỉnh, giao Sở Nội vụ căn cứ vào nội dung kế hoạch, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức tự đánh giá kết quả cải cách hành chính

Các đơn vị, địa phương tự đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính của đơn vị, địa phương mình bằng cách cho điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số cải cách hành chính (*ban hành theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 05/8/2025*), kèm theo tài liệu kiểm chứng.

Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện hết nội dung đánh giá, chấm điểm, đơn vị, địa phương phải có giải thích cụ thể bằng văn bản về cách đánh giá, tính điểm.

Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường cập nhật kết quả tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính, giải trình bổ sung (*nếu có*) trên phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính trước thời gian quy định.

2. Tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả tự chấm điểm của các đơn vị, địa phương

Để thực hiện hiệu quả việc đánh giá Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương; Chủ tịch UBND tỉnh phân công như sau:

2.1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch này

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương tiến hành tự đánh giá, chấm điểm Bộ Chỉ số cải cách hành chính; tổng hợp kết quả tự đánh

giá, phối hợp với các cơ quan được phân công thực hiện việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương.

- Hoàn thiện và triển khai phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính đáp ứng công tác tự đánh giá và thẩm định chỉ số theo Kế hoạch.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá, công nhận kết quả, công bố chỉ số cải cách hành chính.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định và báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

b) Trực tiếp thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương về các lĩnh vực:

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.
- Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước.
- Cải cách chế độ công vụ.
- Tổng hợp kết quả đánh giá tác động của công tác cải cách hành chính, mức độ hài lòng người dân, tổ chức và các tiêu chí được xác định thông qua điều tra xã hội học.
- Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh những vướng mắc khó khăn phát sinh nếu có.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

Phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2.3. Sở Tư pháp

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực cải cách thể chế *(không bao gồm các tiêu chí đánh giá qua điều tra xã hội học)*.

2.4. Sở Tài chính

a) Chịu trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch, hướng dẫn Sở Nội vụ thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

b) Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực cải cách tài chính công *(không bao gồm các tiêu chí đánh giá qua điều*

tra xã hội học); đánh giá tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số (*không bao gồm các tiêu chí đánh giá qua điều tra xã hội học*).

3. Hình thức gửi kết quả và thẩm định kết quả tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính

- Các Sở, ban ngành, UBND xã, phường thực hiện tự đánh giá theo yêu cầu và gửi kết quả tự đánh giá, giải trình bổ sung (nếu có) trên phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

- Các thành viên thuộc Sở, ban ngành thẩm định chỉ số cải cách hành chính thực hiện thẩm định, tổng hợp kết quả thẩm định trên phần mềm chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị, địa phương báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Vụ Cải cách hành chính-Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC, Sở Nội vụ (02 bản).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn